Ngày soạn: 25/1/2021

Ngày dạy: 1/2/2021

**Tiết 21 – Bài 13**

**CÔNG DÂN NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM (Tiết 1)**

**I. Mục tiêu bài học:**

**1. Kiến thức:**

- Nêu được thế nào là công dân.

- Căn cứ để xác định công dân của một nước.

- Thế nào là công dân nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

**2. Kỹ năng:**

- Biết thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân phù hợp với lứa tuổi.

**3. Thái độ:**

Tự hào là công dân nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

**4. Năng lực hướng tới:** hợp tác, giao tiếp, giải quyết vấn đề....

**II. Chuẩn bị**

1. Chuẩn bị của giáo viên:

- Kế hoạch bài học

- Học liệu: Đồ dùng dạy học, phiếu học tập, bài tập ra kỳ trước (nếu có)… 1. GV: Luật Quốc tịch

2. Chuẩn bị của học sinh:

- Nội dung kiến thức học sinh chuẩn bị trước ở nhà.

**III. Tiến trình các hoạt động dạy và học**

1. Mô tả phương pháp và kĩ thuật thực hiện các chuỗi hoạt động trong bài học

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Phương pháp thực hiện** | **Kĩ thuật dạy học** |
| 1. Hoạt động khởi động | - Dạy học nghiên cứu tình huống.  - Dạy học hợp tác | - Kĩ thuật đặt câu hỏi  - Kĩ thuật học tập hợp tác |
| 2. Hoạt động hình thành kiến thức | - Dạy học dự án  - Dạy học theo nhóm  - Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề.  - Thuyết trình, vấn đáp. | - Kĩ thuật đặt câu hỏi  - Kĩ thuật học tập hợp tác |
| 3. Hoạt động luyện tập | - Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề.  - Dạy học theo nhóm  - Đóng vai | - Kĩ thuật đặt câu hỏi |
| 4. Hoạt động vận dụng | - Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề. | - Kĩ thuật đặt câu hỏi |
| 5. Hoạt động tìm tòi, mở rộng | - Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề | - Kĩ thuật đặt câu hỏi |

**2.** Tổ chức các hoạt động

**1. Hoạt động khởi động**

1. Mục tiêu: kích thích học sinh huy động kiến thức đã có để giải quyết tình huống trong sách giáo khoa

2. Phương thức thực hiện:

- Hoạt động cá nhân.

3. Sản phẩm hoạt động

- Trình bày miệng

4. Phương án kiểm tra, đánh giá

- Học sinh đánh giá.

- Giáo viên đánh giá.

5. Tiến trình hoạt động:

\*Chuyển giao nhiệm vụ

- Giáo viên yêu cầu học sinh chú ý vào mục 1/skg, gọi hs đọc tình huống

? Theo em bạn A-li-a nói như vậy có đúng không? Vì sao?

- Học sinh tiếp nhận

\*Thực hiện nhiệm vụ

- Học sinh: trả lời cá nhân

- Giáo viên: có thế gợi ý

- Dự kiến sản phẩm:

+ A-li-a: Là công dân Việt Nam vì có bố là người Việt Nam (Nếu bố, mẹ chọn quốc tịch Việt Nam cho A-li-a)

+ ko phải là công dân VN

\*Báo cáo kết quả: hs trả lời

\*Đánh giá kết quả

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá

- Giáo viên nhận xét, đánh giá

->Giáo viên gieo vấn đề cần tìm hiểu trong bài học …

->Giáo viên nêu mục tiêu bài học…

GV: Chúng ta luôn tự hào: Chúng ta là công dân nước CH XHCN Việt Nam. Vậy công dân là gì? Những người ntn được công nhận là công dân nước Cộng hoà XHCN Việt Nam và bạn A li a trong tình huống trên có được coi là công dân VN hay ko? Để trả lời câu hỏi này chúng ta tìm hiểu bài 13.

**2. Hoạt động hình thành kiến thức**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung cần đạt** |
| Hoạt động 2:(24’): Tìm hiểu căn cứ để xác định công dân:  1. Mục tiêu: giúp hs hiểu được những căn cứ xác định công dân của 1 nước  2. Phương thức thực hiện:  - Hoạt động nhóm  3. Sản phẩm hoạt động  - phiếu học tập  4. Phương án kiểm tra, đánh giá  - Học sinh đánh giá.  - Giáo viên đánh giá.  5. Tiến trình hoạt động:  \*Chuyển giao nhiệm vụ  - Giáo viên phát phiếu tự liệu cho HS:  Điều kiện để có quốc tịnh Việt Nam:  1. Mọi người dân sinh sống trên lãnh thổ Việt Nam có quyền có quốc tịch Việt Nam.  2. Đối với công dân nước ngoài và người không có quốc tịch:  + Phải từ 18 tuổi trở lên, biết tiếng Việt, có ít nhất 5 năm cư trú tại Việt Nam, tự nguyện tuân theo pháp luật Việt Nam.  + Là người có công lao đóng góp xây dựng, bảo vệ tổ quốc Việt Nam.  + Là vợ, chồng, con, bố, mẹ (kể cả con nuôi, bố mẹ nuôi) của công dân Việt Nam.  3. Đối với trẻ em:  + TE có cha, mẹ là người Việt Nam.  + TE sinh ra tại Việt Nam và xin cư trú tại Việt Nam.  + TE có cha (mẹ) là người Việt Nam.  + TE tìm thấy trên lãnh thổ Việt Nam nhưng không rỏ cha, mẹ là ai.  GV: Nêu câu hỏi:  ? Người nước ngoài đến Việt Nam công tác có được coi là công dân VN không?  ? Người nước ngoài đến làm ăn sinh sống ở VN lâu dài có được coi là công dân VN không?  ? Trường hợp nào TE là công dân Việt Nam:  ? Theo em công dân là gì? Căn cứ để xác định công dân của một nước?  - Học sinh tiếp nhận  \*Thực hiện nhiệm vụ  - Học sinh đọc tư liệu, thảo luận nhóm theo bàn  - Giáo viên quan sát, gọi ý cho hs  - Dự kiến sản phẩm:  \*Báo cáo kết quả: đại diện nhóm báo cáo  \*Đánh giá kết quả  - Các nhóm nhận xét, bổ sung, đánh giá  - Giáo viên nhận xét, đánh giá và chốt kiến thức | I. Tình huống:  - Người nước ngoài đến Vịêt Nam công tác không phải là người Việt Nam.  - Người nước ngoài làm ăn sinh sống lâu dài ở Việt Nam tự nguyện tuân theo luật pháp Việt Nam thì được coi là công dân VN.  - Trường hợp TE là công dân Việt Nam:  + TE sinh ra có bố+mẹ là công dân VN.  + TE sinh ra có bố là người Vn, mẹ là người nước ngoài.  + TE sinh ra có mẹ là người VN, bố là người nước ngoài.  + TE bị bỏ rơi ở VN không rõ bố, mẹ là ai.  \* Kết luận:  - Công dân là người dân của một nước.  - Quốc tịch là căn cứ để xác định công dân của một nước.  - Công dân nứơc CH XHCN Việt Nam là người có quốc tịch Việt Nam. Mọi người dân nước CH XHCN Việt Nam đều có quốc tịch.  - Mọi người công dân thuộc các dân tộc cùng sinh sống trên lãnh thổ Việt Nam đều có quốc tịch Việt Nam. |

**3. Hoạt động luyện tập**

1. Mục tiêu: giúp Hs củng cố lại kiên thức đã học

2. Phương thức thực hiện:

*- Hoạt động cặp đôi , cá nhân*

3. Sản phẩm hoạt động

*- Trình bày phiếu học tập*

4. Phương án kiểm tra, đánh giá

*- Học sinh đánh giá.*

*- Giáo viên đánh giá.*

5. Tiến trình hoạt động:

***\*Chuyển giao nhiệm vụ***

*- Giáo viên yêu cầu Hs làm bài tập a,b*

*- Học sinh tiếp nhận…*

***\*Thực hiện nhiệm vụ***

*- Học sinh: làm bài vào phiếu hcoj tập*

*- Giáo viên…*

*- Dự kiến sản phẩm*Bài tập.

a. Những trường hợp là công dân VN

- Người VN đi công tác có thời hạn ở nước ngoài.

- Người VN phạm tội bị tù giam.

- Người Vn dưới 18 tuổi.

b. Hoà là công dân VN vì Hoa sinh ra và lớn lên ở VN. Gia đình Hoa thường trú ở VN đã nhiều năm.

***\*Báo cáo kết quả: Hs dán kết quả lên bảng***

***\*Đánh giá kết quả***

*- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá*

*- Giáo viên nhận xét, đánh giá, kết luận*

**4. Hoạt động vận dụng**

1. Mục tiêu: vận dụng kiến thức đã học để giải quyết tình huống thực tế

2. Phương thức thực hiện: nhóm

3. Sản phẩm hoạt động: phiếu học tập

4. Phương án kiểm tra, đánh giá: Hs, gv đánh giá

5. Tiến trình hoạt động

\* chuyển giao nhiệm vụ

GV: Nêu câu hỏi, hs thảo luận nhóm – 4 nhóm : Phân biệt công dân Việt Nam với: Người gốc Việt Nam, người VN định cư ở nước ngoài, người nước ngoài, người không quốc tịch sống ơ Việt Nam.

\* Thực hiện nhiệm vụ

- Cá nhân suy nghĩ, báo cáo nhóm, nhóm tổng hợp ý kiến.

- Gv hoặc Hs khá giỏi trợ giúp các nhóm chưa làm được

- dự kiến sản phẩm

- Công dân Việt Nam là người có quốc tịch Việt Nam.

- Người gốc Việt Nam: Người Việt Nam đã từ bỏ quốc tịch VN, gia nhập quốc tịch nước ngoài.

- Người Việt Nam định cư ở nước ngoài: Có quốc tịch VN là công dân VN.

- Người nước ngoài: Có quốc tịch nước ngoài.

- Người không có quốc tịch: Người không có quốc tịch Việt Nam và không có quốc tịch nước ngoài.

\* Báo cáo kết quả : các nhóm báo cáo

\* Đánh giá kết quả : hs, gv nhận xét đánh giá

**5. Hoạt động tìm tòi mở rộng**

1. Mục tiêu: giúp hs mở rộng vốn hiểu biết của mình sau khi học xong bài học

2. Phương thức thực hiện: cá nhân

3. Sản phẩm hoạt động: phiếu học tập

4. Phương án kiểm tra, đánh giá: Hs, gv đánh giá

5. Tiến trình hoạt động

\* chuyển giao nv: Với tư cách là công dân VN, em hãy suy nghĩ về những việc mình có thể làm để góp phần tạo nên 1 xã hội văn minh, hiện đại

\* Thực hiện nv: Hs chuẩn bị ở nhà

\* Báo cáo ở tiết sau

**Rút kinh nghiệm**